TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16-6-2021
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Kim Loan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh T

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Võ Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 178/2021/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021, giữa đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Phố R (thôn Chợ R), xã P, Hện N, tỉnh Ninh Bình. Chị T có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn Th, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn T, xã Nghĩa P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi. Anh Th có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 4 năm 2021, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Phan Văn T kết hôn năm 2005, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Hện N, tỉnh Ninh Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2011 khi sinh con thứ 2 thì giữa chị T và anh T bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh

Thiên sống không chung thủy, cờ bạc rượu chè, không lo làm ăn, nhiều lần chị T kHên nhủ anh Thiên lo làm ăn để nuôi dạy con cái, để gia đình hạnh phúc nhưng anh Thiên vẫn không thay đổi, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng nhiều lần có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau. Gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 7-2020, chị T về tỉnh Ninh Bình sinh sống mãi cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thị Kim Txin ly hôn với anh Phan Văn Thiên.

- Về con chung: Chị T và anh T có 02 con chung, tên là Phan Nguyễn Thiên T, sinh ngày: 20-01-2007; Phan Nguyễn Gia H, sinh ngày: 05-9-2011. Khi ly hôn chị T xin nuôi cháu T, cháu H, không yêu cầu anh Thiên cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Phan Văn Th trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2005, anh Phan Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, Hện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2019 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, chị T thiếu tôn trọng anh Thiên, chị T có lối sống không phù hợp với người đã có gia đình, anh Thiên nhiều lần kHên nhủ chị T thay đổi cách sống nhưng chị T không nghe. Từ cuối năm 2019 vợ chồng sống ly thân cho đến nay, bản thân anh Thiên và gia đình anh Thiên nhiều lần động viên chị T trở về chung sống với anh Thiên nhưng chị T không đồng ý. Nay, chị Nguyễn Thị Kim T xin ly hôn với anh Phan Văn Th, anh Th đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Th và chị T và có 02 con chung, tên là Phan Nguyễn Thiên T, sinh ngày: 20-01-2007; Phan Nguyễn Gia H, sinh ngày: 05-9-2011. Anh Th đồng ý giao cháu T, cháu H cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Th không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn anh Phan Văn Th có nơi cư trú hiện nay tại thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim T, anh Phan Văn Th đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2005, chị Nguyễn Thị Kim T và anh Phan Văn Th tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú L, Hện N, tỉnh Ninh Bình nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim T và anh Phan Văn Th là hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nguyên nhân xảy ra mẫu thuẫn, chị T và anh T trình bày khác nhau. Theo chị T, nguyên nhân xảy ra mẫu thuẫn do anh Th sống không chung thủy, cờ bạc rượu chè, không lo làm ăn, nhiều lần chị T kHên nhủ anh Th lo làm ăn để nuôi dạy con cái, để gia đình hạnh phúc nhưng anh Thiên vẫn không thay đổi, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng nhiều lần có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau. Gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Về phía anh Thiên nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do chị T thiếu tôn trọng anh, có lối sông không phù hợp với người đã có gia đình, anh Thiên nhiều lần kHên nhủ nhưng chị T không nghe. Trong thời gian chị T và anh T sống ly thân, anh Thiên và gia đình nhiều lần gọi điện động viên chị T trở về chung sống nhưng chị T không đồng ý. Chị Nguyễn Thị Kim Txin ly hôn với anh Phan Văn Thiên, anh Thiên đồng ý. Do đó, có căn cứ để xác định mâu thuẫn giữa chị T và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim Tuyến, chị Nguyễn Thị Kim Tđược ly hôn với anh Phan Văn Thiên.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Tvà anh Phan Văn Th có 02 con chung tên Phan Nguyễn Thiên T, sinh ngày: 20-01-2007; Phan Nguyễn Gia H, sinh ngày: 05-9-2011. Khi ly hôn, chị T xin nuôi cháu T, cháu H, không yêu cầu anh Thiên cấp dưỡng nuôi con. Anh Th đồng ý giao cháu T, cháu H có chị T nuôi dưỡng, anh Thiên không cấp dưỡng nuôi con. Cháu T, cháu H có nguyện vọng ở với chị T. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho 02 cháu, Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Phan Nguyễn Thiên T và cháu Phan Nguyễn Gia H cho chị Nguyễn Thị Kim T rực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Phan Văn Th không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Phan Văn Th đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyễn Thị Kim T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng

dân sự 2015. Căn cứ vào các Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T. Chị Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với anh Phan Văn Th.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Nguyễn Thiên T, sinh ngày: 20-01-2007 và cháu Phan Nguyễn Gia H, sinh ngày: 05-9-2011 cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Phan Văn Th không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Tvà anh Phan Văn Th đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Tphải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0006883 ngày 07-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CCTHADS Tp. Quảng Ngãi;
- UBND xã P,
Huyện N,
tỉnh Ninh Bình.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hoàng Minh T Nguyễn Thị Anh Thư	**Lê Thị Kim Loan**